

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BẮC HÀ

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BẮC HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC HA TECHNOLOGY DEVELOPMENT INVESTMENT AND TRADE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109650327

3. Ngày thành lập: 27/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 29 ngõ 229B đường Nguyễn Văn Linh, tổ 2, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904072439

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn (trừ rập khuôn tem)	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ rập khuôn tem)	1812
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị kiểm định ô tô	3290
7.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện đường thủy	3315
8.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị kiểm định ô tô	3313
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: lắp đặt máy móc và thiết bị kiểm định ô tô, xe cơ giới, các loại xe có động cơ	3320
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102

13.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, cụ thể: - dây dẫn và thiết bị điện - đường dây thông tin liên lạc - hệ thống chiếu sáng - tín hiệu điện và đèn trên đường phố	4321
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : - Lắp đặt hệ thống thiết bị công trình nhà và công trình xây dựng khác + hệ thống âm thanh + hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
18.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4513
19.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4530
21.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn thiết bị kiểm định đường thủy - Bán buôn thiết bị, phụ tùng kiểm định ô tô - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp, thương mại và dịch vụ khác	4659
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn thiết bị đường thủy - Bán buôn chuyên doanh khác (trừ loại Nhà nước cấm)	4669

27.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
28.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
29.	Lập trình máy vi tính	6201
30.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
31.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy	7110
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - Dịch vụ kiểm định xe cơ giới - Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	7120(Chính)

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG VĂN DUYÊN	Số nhà 2, ngõ 229/9/1 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, Phường Phúc Đông, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	156.000	1.560.000.000	26,000	0520740000 95	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	156.000	1.560.000.000	26,000		
2	NGUYỄN THANH TÙNG	23 Hàn Thuyên, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.000	1.440.000.000	24,000	0010840092 97	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	144.000	1.440.000.000	24,000		

3	ĐOÀN THỊ KIM DUNG	Thôn An Lương, Xã An Lâm, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	0301840055 25	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		
4	NGUYỄN MINH TÚ	Thôn Tam Kỳ, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	25,000	0330730040 00	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG VĂN DUYÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 02/02/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052074000095

Ngày cấp: 03/11/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 2, ngõ 229/9/1 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 2, ngõ 229/9/1 đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội